



NATIONAL OFFICE

IV. 506-258

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005

202/650-6625

Telex: 248393 ATTN: MRS

NEW FORM

APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION

My name is : TRAN THI THU

I reside at: _____

I was born on: Oct. 20th, 1920 in: HUE, VIETNAMI arrived in the United States on/in: Nov. 28th, 1975 from: (country or camp) ARKANSASMy Alien Registration number is: A 22 011 C10

My Naturalization Certificate number is: _____

My Alien Status is: ☐ Parolee ☒ Permanent Resident ☐ U.S. Citizen

I am making this application to request that the following relatives still in Viet Nam be authorized to come to the United States:

NAME	DATE AND PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP	ADDRESS IN VIETNAM
NGUYEN VIENT GIAI	1949 HUE	SON	05 25 th STREET
HOANG THI EM	1952 CHOLON	DAUGHTER IN LAW	PHAM THE HIEU ST DISTRICT 8
NGUYEN THI PHUONG THAO	MAR. 14. 1974 SAIGON	GRAND DAUGHTER	HO CHI MINH
NGUYEN VIENT LIC	JUN 05. 1975 SAIGON	GRAND SON	VIET NAM
NGUYEN BAO QUOC	JUN 23. 1976 SAIGON	GRAND SON	
NGUYEN BAO ANH	MAY 15. 1978 SAIGON	GRAND SON	

Signature: [Signature]Date: 10-20-80

Before me, a Notary Public, on this day personally appeared TRAN THI THU
known to me to be the person whose name is subscribed to the foregoing instrument and
acknowledged to me that he/she executed the same for the purposes and consideration
herein expressed.

STATE OF _____

COUNTY OF _____

Tran Thi Thu

old:

new:

June 29, 1982

Orderly Departure Office (ODP)
American Embassy, Box 58
APO San Francisco 96346

Ref: IV-506255

Dear Sirs:

In compliance with your request, I am sending to you the following documents:

1. A copy of worksheet, which needs no corrections
2. A copy of Marriage Certificate (Vietnamese)
3. A copy of Birth Certificate (Vietnamese) for each person included in worksheet
4. A copy of Marriage Certificate (English translation)
5. A copy of Birth Certificate (English translation) for each person included in worksheet
6. A photo of each person included in worksheet
7. A copy of my green card.

The Affidavit of support and supporting documents will be forwarded to you later.

Sincerely yours,

Thu Tran

Tran Thi Thu

RESIDENT ALIEN

U.S. Department of Justice—Immigration and Naturalization Service

TRAN, THU THI



NAME

102020

DOB

A22811010

ALIEN NUMBER

CHI-ICB

POB

CLASS



Thu Tran

Mr NGUYEN VIET GIAI

- Bình Nhị - an ninh phòng Liên Chú Trấn
Tân Sơn Nhứt 1974-1975
- Cảnh Sát Viên ở Saigon 1969 → 1974
- Học Tập ~~ở~~ 1976.

Nguyễn Việt Giai
Sinh 1949
Former POW

Sponsor
Trần thi Thu ---

Vô Carol
ngày 4-11-84.

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

Số : 60 HC / VH

TỈNH, THỊ-XÃ HUẾ
QUẬN BA
Xã, Phường VINH-NINH

Chứng - Chỉ Hành - Chánh

(Gia cảnh)



PHƯỜNG-TRƯỞNG, XÃ-TRƯỞNG PHƯỜNG VINH-NINH

CHỨNG NHẬN :

Ông NGUYỄN VIỆT HY sinh năm / (sống hay chết)
căn cước số / cấp tại / ngày /
và Bà TRẦN THỊ THU sinh năm 1920 sống hay chết
căn cước số 05283683 cấp tại HUẾ ngày 15-8-1970
hiện cư ngụ tại 41/4 Lêch-Dại, Huế
đã sanh hạ những người con (l) dưới đây :

	HỌ VÀ TÊN	Sanh năm	Trai hay gái	Địa chỉ hiện tại
01.—	NGUYỄN VIỆT GIAT	1949	Trai	KBC. 4091
02.—	—			
03.—	—			
04.—				
05.—				
06.—				
07.—				
08.—				
09.—				
10.—				



Ngoài (2) người con kể trên, Ông và Bà này không còn người con nào khác.

HUẾ, ngày 20 tháng 3 năm 1970

Phường-Trưởng Xã-Trưởng VINH-NINH.

Bản sao gửi :

- Tòa Thị chính (Phòng QV)
- Tòa Hành-chánh Tỉnh (PQT)
- "để kinh-trưởng và theo dõi"



CƯỚC CHU : Kê khai tất cả các người con của gia đình này
quốc hoặc ở riêng nơi khác
(2) Số con viết bằng chữ và viết bằng số

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Tỉnh GIA-ĐINH

Quận BÌNH-CHÁNH

BẢN TRÍCH LỤC
BỘ HÔN - THÚ

Xã TÂN-THỰC

Năm 1972

Số hiệu : 47

PHUNG-HOANG BẢO-VỆ DÂN-CHỦ
CHỐNG KHUÔNG-BÓ

Người chồng : (Tên, họ)	<u>NGUYỄN-VIỆT-GIAI</u>
Sinh tại :	<u>Huế</u>
Sinh ngày :	<u>22 tháng 08 năm 1949</u>
Cha chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	<u>Nguyễn-Việt-Hy (chết)</u>
Mẹ chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	<u>Trần-thị-Thư (sống)</u>
Người vợ : (Tên, họ)	<u>HUYỀN-THỊ-EM</u>
Sinh tại :	<u>Chợ Lớn</u>
Sinh ngày :	<u>1 năm 1952</u>
Cha vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	<u>Huỳnh-văn-Hai (sống)</u>
Mẹ vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	<u>Nguyễn-thị-Lương (sống)</u>
Ngày cưới :	<u>Ngày 02 tháng 11 năm 1972</u>

Chứng thật chữ ký bên đây là của Ủy Ban

Hành Chánh Xã _____

ngày _____ tháng _____ năm 19 _____

Kiến thị :

ngày _____ tháng _____ năm 19 _____
XÃ TRƯỞNG

Trích y bản chánh :

Tân-Thực ngày _____ tháng _____ năm 19 _____
XÃ-TRƯỞNG _____ Ủy viên Hộ tịch _____

MIỀN THỰC CHỨ KÝ:

Chức vụ: Thống Tư Đo Đo Nội-Vụ số: 4366/BNV/HC/29
Ngày _____ - 70.



NAM PHẦN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ĐÔ-THÀNH SAIGON

HỘ-TỊCH

Tòa Hành-Chánh Quận Tám

Số hiệu: 2098

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám

Bản cước án thế vi
khai sanh cho :
HUỲNH THỊ EM

Tên, họ đứa nhỏ	HUỲNH THỊ EM
Phái	nữ
Ngày sanh	năm 1952
Nơi sanh	tại Quận 4 Chợ Lớn
Tên, họ người Cha	Huỳnh Văn Hai, khai nhận đứa nhỏ là con do án tòa số 229T/ND ngày 12/4/67
Tuổi	--
Nghề-nghiệp	--
Nơi cư-ngụ	--
Tên, họ người mẹ	Nguyễn Thị Sương, khai nhận đứa nhỏ là con do án tòa số 229T/ND ngày 12/4/67
Tuổi	--
Nghề-nghiệp	--
Nơi cư-ngụ	--
Vợ chánh hay thứ	--



Làm tại Saigon, ngày 7 tháng 9 năm 1968

TRÍCH-LỤC Y BỔN CHANH:

Số 1/6
Làm tại Saigon, ngày 6 tháng 6 năm 1972

TRƯỞNG QUẢN TÁM

VIỆT NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH TC/10b.

Quận: 2

Lập ngày 11 tháng 3 năm 19 74

PHƯỜNG: HUYEN SI

Số hiệu: 2648A

Tên họ đứa trẻ. . . .	NGUYEN THI PHUONG THAO
Con trai hay con gái. .	Nữ
Ngày sanh.	Bon thang ba năm mot ngan chin trăm bay mươi bốn, 3 g 20
Nơi sanh.	Saigon 284 Cong -Quynh
Tên họ người cha. . .	NGUYEN VIET GIAI
Tên họ người mẹ. . .	HUYNH THI EM
Vợ chánh hay không có hôn-thú.	Vợ chánh
Tên họ người đứng khai.	Pham Thi Bui

MIỄN LỆ-PHI



TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÍNH

Saigon, ngày 10 tháng 3 năm 19 74

Viên-Chức Hộ-Tịch,

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ỦY BAN NHÂN DÂN CÁCH MẠNG
QUẬN TÁM

Năm 1976

BẢN SAO GIẤY KHAI SINH

Số. 466 . . .

★

Họ, tên	: NGUYỄN VIỆT LỘC
Gái hay trai	: trai
Ngày, tháng, năm sinh	: 05-06-1975 Hồi 13g1830'
Nơi sinh	: Bảo Sinh Viện Chánh Hưng Quận 8
Họ, tên, tuổi, quốc tịch người cha	: Nguyễn Việt Giai 27 tuổi Quốc Tịch: VN
Nghề nghiệp, chỗ ở người cha	: Thợ Mộc Số 5 Lô 25 Phạm Thế Hiển Quận
Họ, tên, tuổi, quốc tịch người mẹ	: Huỳnh Thị Em 24 tuổi Quốc Tịch: VN
Nghề nghiệp, chỗ ở người mẹ	: Hội Trọ Số 5 Lô 25 Phạm Thế Hiển Quận

Làm lại . . . Chánh Hưng ngày 08 tháng 01 năm 1976

CHÚ THÍCH:

SAO LỤC

Thành phố HỒ CHÍ MINH ngày 22 tháng 03 năm 1976
T. U. N. ỦY VIÊN HỘ TỊCH,



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HT3/P3

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Thị trấn Phường 5Thị xã, Quận 8Thành phố, Tỉnh Hồ Chí MinhBẢN SAO
GIẤY KHAI SINHSố 000015Quyển số 01Năm 1977

Họ và tên	<u>Nguyễn Bảo Quốc</u>		Nam, nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>Hai mươi ba tháng sáu năm một ngàn chín trăm bảy mươi sáu (23-6-1976).</u>		
Nơi sinh	<u>Viện bảo vệ bà mẹ và trẻ sơ sinh Quận 1</u>		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Nguyễn viết Giai</u> <u>22-8-1949</u>	<u>Huỳnh thị Em</u> <u>1953</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>lâm rẫy</u>	<u>Nội trợ</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>25/5 Phan thế Hiến</u> <u>P.5 Quận 8</u>	<u>25/5 Phan thế Hiến</u> <u>P.5 Quận 8</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đăng khai	<u>Nguyễn viết Giai 22 tuổi ngụ 25/5 Phan thế Hiến Phường 5 Quận 8</u> <u>Thủ quỹ 071</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 29 tháng 10 năm 1977Đăng ký ngày 29 tháng 12 năm 1977

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Viên thư ủyViện trưởng

TM/UBND

Ký tên đóng dấu

MDU HT 3/P 3

**BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH**

Quyền số 01

NAM 1978

[illegible]

Họ và tên	NGUYỄN ĐẢO ANH		Nam, nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	ngày mười lăm, tháng năm, năm một ngàn chín trăm bảy mươi tám (15-05-1978)		
Nơi sinh	Viện bảo vệ bà mẹ và trẻ sơ sinh Quận I		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	NGUYỄN VIỆT GIAI 22-08-1949	HUYỀN THỊ EM 1952	
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt nam	Kinh Việt nam	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Thợ mộc 5 đường 25 Phạm thế Hiến Phường 5 Quận 8	nội trợ 5 đường 25 Phạm thế Hiến Phường 5 Quận 8	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	NGUYỄN VIỆT GIAI, sinh 1949, ngụ 5 Đường 25 Phạm thế Hiến Phường 5 Quận 8 Củ tri: 031		

TP. 685177 - 4,500,000

Đã ký ngày ~~30~~ tháng ~~5~~ năm 1978
(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

TM/UBND

Quận 8

ký tên đóng dấu

Ủy viên thư ký

NGUYỄN MINH CHIẾN



ASSOCIATED
CATHOLIC CHARITIES
ARCHDIOCESE OF WASHINGTON

2800 OTIS STREET, N. E.
WASHINGTON, D. C. 20018
(202) 526-4100

ABSTRACT OF MARRIAGE LICENSE

HUSBAND'S FULL NAME: Nguyen Viet Giai
OCCUPATION:
DATE OF BIRTH: 8/22/49
PLACE OF BIRTH: Hue, Vietnam
FULL NAME OF HUSBAND'S FATHER: Nguyen Viet Hy (deceased)
FULL NAME OF HUSBAND'S MOTHER: Tran Thi Thu
WIFE'S FULL NAME: Huynh Thi Em
OCCUPATION: —
DATE OF BIRTH: 1952
PLACE OF BIRTH: Cholon, Vietnam
FULL NAME OF WIFE'S FATHER: Huynh Van Hai
FULL NAME OF WIFE'S MOTHER: Nguyen Thi Xuong
DATE OF MARRIAGE: 11/2/72
DATE RECORDED: 1972
DATE DOCUMENT ISSUED: 11/3/72

This office has abstracted the above information from original
or certified copy submitted to us for translation.

Washington D.C. 2/24/82
Certified True Translation

Le Trong Phu, MSW
Supervisor
Southeast Asian Refugee
Resettlement Program

**BRANCH
OFFICES**

3420 DONNELL DRIVE, SUITE 107, FORESTVILLE, MD. 20028 — (301) 420-7500
1091 ROCKVILLE PIKE, ROCKVILLE, MD. 20852 — (301) 340-2177
P.O. BOX 59, LEONARDTOWN, MD. 20650 — (301) 475-9653
P.O. BOX 487, 109 LAGRANGE AVE., LA PLATA, MD. 20646 — (301) 934-2582



ASSOCIATED
CATHOLIC CHARITIES
ARCHDIOCESE OF WASHINGTON

2800 OTIS STREET, N. E.
WASHINGTON, D. C. 20018
(202) 526-4100

ABSTRACT OF BIRTH RECORD

FULL NAME OF THE CHILD: NGUYEN VIET GIAI
SEX: MALE
DATE OF BIRTH: 1949
PLACE OF BIRTH: Hue, Vietnam
FATHER'S NAME: Nguyen Viet Hy
MOTHER'S NAME: Tran Thi Thu
DATE RECORDED: 3/30/74
DATE DOCUMENT ISSUED:

This office has abstracted the above information from the original or certified copy submitted to us for translation.

Washington, D.C. March 12, 1982
Certified True Translation

Le Trong Phu, MSW
Supervisor
Southeast Asian Refugee
Resettlement Program

**BRANCH
OFFICES**

3420 DONNELL DRIVE, SUITE 107, FORT MYERS, FL 33901 — (813) 420-7500
1091 ROCKVILLE PIKE, ROCKVILLE, MD 20852 — (301) 340-2177
P.O. BOX 59, LEONARDTOWN, MD 20650 — (301) 475-7653
P.O. BOX 487, 109 LAGRANDE AVE., LA PLATA, MD 20646 — (301) 934-2582



ASSOCIATED
CATHOLIC CHARITIES
ARCHDIOCESE OF WASHINGTON

2800 OTIS STREET, N. E.
WASHINGTON, D. C. 20018
(202) 526-4100

ABSTRACT OF BIRTH RECORD

FULL NAME OF THE CHILD: Huynh Thi Em
SEX: Female
DATE OF BIRTH: 1952
PLACE OF BIRTH: Quan 4, Cholon, Vietnam
FATHER'S NAME: Huynh Van Hai
MOTHER'S NAME: Nguyen Thi Suong
DATE RECORDED: 9/7/68
DATE DOCUMENT ISSUED: 6/6/72

This office has abstracted the above information from the original or certified copy submitted to us for translation.

Washington, D.C. 2/24/82
Certified True Translation

Le Trong Phu, MSW
Supervisor
Southeast Asian Refugee
Resettlement Program

**BRANCH
OFFICES**

3420 DONNELL DRIVE SUITE 107, FORESTVILLE, MD. 20823 - (301) 420-7500
1091 ROCKVILLE PIKE, ROCKVILLE, MD. 20852 - (301) 340-2177
P.O. BOX 59, LEONARDTOWN, MD. 20650 - (301) 475-9653
P.O. BOX 487, 109 LAGRANGE AVE., LA PLATA, MD. 20746 - (301) 934-2582





ASSOCIATED
CATHOLIC CHARITIES
ARCHDIOCESE OF WASHINGTON

2800 OTIS STREET, N. E.
WASHINGTON, D. C. 20018
(202) 526-4100

ABSTRACT OF BIRTH RECORD

FULL NAME OF THE CHILD: Nguyen Thi Phuong Thao
SEX: Female
DATE OF BIRTH: 3/4/74
PLACE OF BIRTH: 284 Cong Quynh St. Saigon, Vietnam
FATHER'S NAME: Nguyen Viet Giai
MOTHER'S NAME: Huynh Thi Em
DATE RECORDED: 3/11/74
DATE DOCUMENT ISSUED: 3/18/74

This office has abstracted the above information from the original or certified copy submitted to us for translation.

Washington, D.C. 2/24/82
Certified True Translation

Le Trong Phu, MSW
Supervisor
Southeast Asian Refugee
Resettlement Program

**BRANCH
OFFICES**

3420 DONNELL DRIVE, SUITE 107, FORESTVILLE, MD 20028 — (301) 420-7500
1091 ROCKVILLE PIKE, ROCKVILLE, MD 20852 — (301) 340-2177
P.O. BOX 59, LEONARDTOWN, MD 20650 — (301) 475-9653
P.O. BOX 487, 109 LAGRANGE AVE, LA PLATA, MD 20646 — (301) 934-2582



ABSTRACT OF BIRTH RECORD

FULL NAME OF THE CHILD: Nguyen Viet Loc
SEX: Male
DATE OF BIRTH: 6/5/75
PLACE OF BIRTH: Quan 8, Vietnam
FATHER'S NAME: Nguyen Viet Giai
MOTHER'S NAME: Huynh Thi Em
DATE RECORDED: 1/8/76
DATE DOCUMENT ISSUED: 3/22/76

This office has abstracted the above information from the original or certified copy submitted to us for translation.

Washington, D.C. 2/24/82
Certified True Translation

Le Trong Phu, MSW
Supervisor
Southeast Asian Refugee
Resettlement Program

BRANCH
OFFICES

3420 DONNELL DRIVE, SUITE 107, FORESTVILLE, MD. 20028 — (301) 420-7500
1091 ROCKVILLE PIKE, ROCKVILLE, MD. 20852 — (301) 340-2177
P.O. BOX 59, LEONARDTOWN, MD. 20650 — (301) 475-9653
P.O. BOX 487, 109 LAGRANGE AVE., LA PLATA, MD. 20646 — (301) 934-2582





ASSOCIATED
CATHOLIC CHARITIES
ARCHDIOCESE OF WASHINGTON

2800 OTIS STREET, N. E.
WASHINGTON, D. C. 20018
(202) 526-4100

ABSTRACT OF BIRTH RECORD

FULL NAME OF THE CHILD: Nguyen Bao Quoc
SEX: male
DATE OF BIRTH: 6/23/76
PLACE OF BIRTH: Quan I, Saigon, Vietnam
FATHER'S NAME: Nguyen Viet Gial
MOTHER'S NAME: Huynh Thi Em
DATE RECORDED: 12/29/77
DATE DOCUMENT ISSUED: 12/29/77

This office has abstracted the above information from the original or certified copy submitted to us for translation.

Washington, D.C. 2/24/82
Certified True Translation

Le Trong Phu, MSW
Supervisor
Southeast Asian Refugee
Resettlement Program

**BRANCH
OFFICES**

3420 DONNELL DRIVE, SUITE 107, FORESTVILLE, MD. 20028 — (301) 420-7500
1091 ROCKVILLE PIKE, ROCKVILLE, MD. 20852 — (301) 340-2177
P.O. BOX 59, LEONARDTOWN, MD. 20650 — (301) 475-7553
P.O. BOX 487, 109 LAGRANGE AVE., LA PLATA, MD. 20646 — (301) 934-2582



ASSOCIATED
CATHOLIC CHARITIES
ARCHDIOCESE OF WASHINGTON

2800 OTIS STREET, N. E.
WASHINGTON, D. C. 20018
(202) 526-4100

ABSTRACT OF BIRTH RECORD

FULL NAME OF THE CHILD:	Nguyen Bao Anh
SEX:	male
DATE OF BIRTH:	5/15/78
PLACE OF BIRTH:	Quan I Saigon, Vietnam
FATHER'S NAME:	Nguyen Viet Gial
MOTHER'S NAME:	Huynh Thi Em
DATE RECORDED:	5/20/78
DATE DOCUMENT ISSUED:	5/20/78

This office has abstracted the above information from the original or certified copy submitted to us for translation.

Washington, D.C. 2/24/82
Certified True Translation

Le Trong Phu, MSW
Supervisor
Southeast Asian Refugee
Resettlement Program

BRANCH
OFFICES

3420 DONNELL DRIVE, SUITE 107, FORESTVILLE, MD 20828 - (301) 420-7500
1091 ROCKVILLE PIKE, ROCKVILLE, MD 20852 - (301) 340-2177
P.O. BOX 59, LEONARDTOWN, MD 20630 - (301) 475-9663
P.O. BOX 487, 109 LACROIX DE AVE, CATAPAC, MD 20646 - (301) 924-0100

1. NAME: NGUYEN THI THUY
 2. DATE: 10/10/2001
 3. PLACE: 10/10/2001
 4. TIME: 10/10/2001
 5. NAME: NGUYEN THI THUY
 6. DATE: 10/10/2001
 7. PLACE: 10/10/2001
 8. TIME: 10/10/2001

1 Name : TERRY T. T.
2 (Company) : /
3 Address : 1111 1st St.
4 (City) : NEW YORK N.Y.
5 Telephone (Area) : (Country) :
6 (Country) : 200 200

ALCOH.

100-44288-7

1 2 3 4

...

	NAME	SER.	ST:	PRI.	FALCON	M:	D:	YY	R0	R0T	H:	L0CATION	E-DET.	CITY
		N/A	NN	DD	YY	SA								
1.	NGUYEN VIET GIAI	N	00	00	49	PA			--	--	--	--	--	-----
2.	HUYNH THI EM	A	00	00	52	KI			--	--	--	--	--	-----
3.	NGUYEN THI PHUONG THAO	B	03	04	74	DA			--	--	--	--	--	-----
4.	NGUYEN VIET LOC	M	06	08	75	SO			--	--	--	--	--	-----
5.	NGUYEN BAC CUOC	M	06	08	76	SC			--	--	--	--	--	-----
6.	NGUYEN BAC ANH	N	06	15	78	SO			--	--	--	--	--	-----
7.									--	--	--	--	--	-----
8.									--	--	--	--	--	-----
9.									--	--	--	--	--	-----
10									--	--	--	--	--	-----
11									--	--	--	--	--	-----
12									--	--	--	--	--	-----
13									--	--	--	--	--	-----
14									--	--	--	--	--	-----

OFFICIAL USE ONLY

SPONSORS IN THE UNITED STATES

Symbol: 1J Priority Date: 11/28/75 Rel-Sponsor to RA: NO

一、
 二、
 三、
 四、
 五、

1-130	AOB	ADS	EC	BCT	MC	NCJ	GVN	PHOTO	OTHER
-------	-----	-----	----	-----	----	-----	-----	-------	-------

VFNL #: SQV #: J-L:

USG Empl/Training (Cot 2): -----

Fvt US Empl/Training (Cat 3-AC):----- --/--/-- to --/--/--

SVN/RVNAP SVC: ----- US Combat AND: ----- Date Cans: --/--/-- to --/--/--

CAT 1 PKT: --/--/-- FLUP: --/--/-- OTHER: -----

CAT 2/3 PKT: --/--/-- FLUP: --/--/-- OTHER: -----

NOTIFIED BY: ***** ON: --/--/-- TO: ***** FROM: *****
NOTIFIED ON: EXACT PERMIT --/--/-- PERMIT # ***** EPOCH NO: 1997 --/--

Other Actions: -----

VOLUME NAME: -----

VOLAC ASSUR: Sought --/--/-- Recd: --/--/-- V R: ----- MAN #: ----- FREEDOM: Sought --/--/-- Recd: --/--/--

POSSIBLE DUPS: 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10

REF ID: A66084